

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Bảng phạm vi cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu rõ về mục đích gói thầu và có bản trình bày hiểu biết về phạm vi, quy mô công việc theo Chương V của E- HSMT.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không hiểu rõ về mục đích gói thầu, không trình bày hoặc trình bày sơ sài, không hiểu biết rõ ràng về phạm vi, quy mô công việc theo Chương V của E-HSMT.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>
2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có nêu đầy đủ đặc tính, thông số kỹ thuật của dịch vụ phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.</li> <li>- Có lập bảng so sánh, chứng minh tính năng kỹ thuật của tất cả sản phẩm dự thầu.</li> <li>- Có thuyết minh giải pháp thiết kế từng chức năng của phần mềm đáp ứng đúng yêu cầu tại Chương V E-HSMT</li> <li>- Cam kết thực hiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật nêu tại Mục 2 Chương V của E-HSMT.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có nêu hoặc nêu sơ sài về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.</li> <li>- Không lập bảng so sánh, chứng minh tính năng kỹ thuật của tất cả hàng hóa dự thầu.</li> <li>- Không có hoặc thiếu thuyết minh giải pháp thiết kế từng chức năng của phần mềm đáp ứng đúng yêu cầu tại Chương V E-HSMT</li> <li>- Không có cam kết thực hiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật nêu tại Mục 2 Chương V của E-HSMT.</li> </ul>	<b>Không đạt</b>

3. Phương án đề xuất triển khai	- Có phương án đề xuất triển khai dịch vụ đáp ứng tiến độ.	<b>Đạt</b>
	- Không có hoặc có phương án đề xuất triển khai dịch vụ không hợp lý, không khả thi.	<b>Không đạt</b>
4. Mức độ đáp ứng hệ thống chất lượng	Nhà cung cấp giải pháp ký số tập trung phải có: - Giấy chứng nhận quyền tác giả phần mềm do cơ quan có thẩm quyền cấp. - Có giấy phép cung cấp dịch vụ do Tổng cục Thuế cấp. - Có giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng do Bộ Thông Tin và Truyền Thông cấp đáp ứng theo quy định tại thông tư số 16/2019/TT-BTTTT ban hành ngày 05 tháng 12 năm 2019 về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số trên thiết bị di động và ký số từ xa (còn hiệu lực). - Có giấy chứng nhận hệ thống quản lý an ninh thông tin ISO 27001 hoặc tương đương của hoạt động Cung cấp phần mềm hóa đơn điện tử và Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng (còn hiệu lực)	<b>Đạt</b>
	- Không có cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu.	<b>Không đạt</b>
5. Kế hoạch đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ	Có đề xuất kế hoạch đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 3.1 Chương V của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có đề xuất kế hoạch đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 3.1 Chương V của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
6. Bảo hành, bảo trì, cập nhật	Có đề xuất thời gian bảo hành, bảo trì, cập nhật đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 3.2 Chương V của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có đề xuất thời gian bảo hành, cập nhật đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 3.2 Chương V của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>
7. Kiểm tra và thử nghiệm	Có cam kết đáp ứng yêu cầu về kiểm tra và thử nghiệm theo yêu cầu tại Mục 3.3 Chương V của E-HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu về kiểm tra và thử nghiệm theo yêu cầu tại Mục 3.3 Chương V của E-HSMT.	<b>Không đạt</b>

8. Cam kết của nhà thầu	<p>Nhà thầu có văn bản cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật nêu tại Mục 2 Chương V của E-HSMT.</li> <li>- Có cán bộ đủ chuyên môn kinh nghiệm thực hiện đào tạo, hướng dẫn, chuyển giao công nghệ theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư.</li> <li>- Đáp ứng yêu cầu về bảo hành, cập nhật theo yêu cầu tại Mục 3.2 Chương V của E-HSMT.</li> <li>- Đáp ứng yêu cầu về kiểm tra và thử nghiệm theo yêu cầu tại Mục 3.3 Chương V của E-HSMT.</li> <li>- Khởi tạo mẫu hóa đơn điện tử theo yêu cầu của chủ đầu tư.</li> <li>- Tích hợp phần mềm ký số với hệ thống phần mềm tem vé, hóa đơn điện tử</li> <li>- Đảm bảo giữ bí mật về dữ liệu các thông tin về tem vé, hóa đơn của Chủ đầu tư.</li> <li>- Có giấy chứng nhận cơ quan thuế chấp nhận cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử cho chủ đầu tư.</li> <li>- Nhà thầu đảm bảo cung cấp dịch vụ cho Chủ đầu tư (Bên mời thầu) đúng theo quy định tại nghị định Nghị định số 70/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 20/03/2025 quy định về hóa đơn, chứng từ.</li> <li>- Hóa đơn điện tử của Dịch vụ phần mềm tại thời điểm ký kết hợp đồng được cấp phát tuân thủ theo đúng quy định của Tổng cục Thuế phiên bản mới nhất ban hành tại thời điểm ký kết hợp đồng.</li> <li>- Cam kết bảo mật toàn bộ thông tin của Hợp đồng, các tài liệu, dữ liệu, thông tin do Chủ đầu tư (Bên mời thầu) cung cấp hoặc do nhà thầu có được trong quá trình thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Bồi thường cho Chủ đầu tư (Bên mời thầu) trong trường hợp thiệt hại xảy ra là hậu quả của việc đưa lên vé, hóa đơn những thông tin không chính xác so với những thông tin do Bên mời thầu đã cung cấp.</li> <li>- Hướng dẫn lưu trữ và sử dụng khóa bí mật để đảm bảo an toàn, bí mật.</li> <li>- Hướng dẫn thủ tục khiếu nại và giải quyết tranh chấp (nếu có).</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không cam kết hoặc có cam kết nhưng thiếu 01 trong những nội dung cam kết trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

### Ghi chú:

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.